

THẺ LỆ CUỘC THI
Áp dụng chấm thi giảng viên dạy giỏi cấp
Trường Chính trị tỉnh Bình Phước

Điều 1. Áp dụng Quy định trong Quy chế Hội thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Quyết định số 3406-QĐ/HVCTQG ngày 16/10/2024 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về Sửa đổi một số Điều của Quy chế Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị, tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương tương tự cho Hội thi giảng viên dạy giỏi cấp Trường Chính trị tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quy định cụ thể một số nội dung:

1. Thi giáo án (hệ số 1)

Đánh giá các nội dung theo thang điểm 20, cụ thể như sau:

- Xác định đúng mục đích, yêu cầu bài giảng: tối đa 2,0 điểm.
- Nội dung kiến thức cụ thể của giáo án: Kiến thức lý luận, thực tiễn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác, số liệu thực tế bảo đảm đúng, cơ bản, chính xác, cập nhật, phù hợp với mục đích, yêu cầu, đối tượng, thời gian: tối đa 12,0 điểm.
- Kết cấu nội dung, xác định trọng tâm, trọng điểm, phân chia thời gian cho các phần hợp lý: tối đa 2,0 điểm.
- Xác định phương pháp giảng dạy phù hợp: tối đa 1,0 điểm.
- Lựa chọn các phương tiện dạy học phù hợp: tối đa 1,0 điểm.
- Tài liệu tham khảo sử dụng cho soạn giáo án phong phú, có nguồn rõ ràng, v.v.: tối đa 1,0 điểm.
- Thực hiện những quy định về mẫu của giáo án và thể hiện đủ 5 bước lên lớp trong giáo án: tối đa 1,0 điểm.

2. Thi giảng (hệ số 3)

Đánh giá các nội dung theo thang điểm 20, cụ thể như sau:

2.1. Nội dung kiến thức bài giảng: tối đa 12,0 điểm, bao gồm:

- Giảng viên dự thi bốc thăm chọn tiết giảng.
- Đúng, rõ kiến thức cơ bản, bảo đảm tính khoa học và trọng tâm: tối đa 5,0 điểm.
- Kiến thức đủ, phù hợp đối tượng, dễ hiểu: tối đa 2,0 điểm.
- Lý luận gắn với thực tiễn, đường lối, chính sách có tính hướng dẫn nghiệp vụ công tác: tối đa 3,0 điểm.
- Kết cấu bài giảng logic, khoa học, chặt chẽ: tối đa 1,0 điểm.



- Thực hiện đúng mục đích, yêu cầu bài giảng: tối đa 1,0 điểm.

2.2. Phương pháp, phương tiện dạy học: tối đa 7,0 điểm, bao gồm:

- Lựa chọn phù hợp, sử dụng kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy (các phương pháp truyền thống, phương pháp dạy học tích cực), phát huy tính tích cực của người học: tối đa 3,0 điểm.

- Ngôn ngữ diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu: tối đa 1,0 điểm

- Lựa chọn và sử dụng tốt, hợp lý các phương tiện dạy học: tối đa 1,0 điểm.

- Viết, trình bày bảng hợp lý, khoa học, thể hiện đề cương bài giảng: tối đa 1,0 điểm.

- Thực hiện tốt 5 bước lên lớp: tối đa 1,0 điểm.

2.3. Phong cách sư phạm: tối đa 1,0 điểm, bao gồm:

- Chủ động, bình tĩnh, tự tin, nhiệt tình, kết hợp giảng và bao quát lớp học, v.v.: tối đa 0,5 điểm.

- Trang phục phù hợp: tối đa 0,5 điểm.

3. Thi Xử lý tình huống sư phạm (hệ số 1)

Người dự thi xử lý tình huống sư phạm sau khi thực hiện xong phần giảng 45 phút (01 tiết), bốc thăm chọn câu hỏi, trả lời tình huống thời gian 15 phút, trong đó: chuẩn bị (5 phút), trình bày phần trả lời tình huống (không quá 10 phút). Đề thi do Hội đồng giám khảo và Tổ ra đề quyết định. Đánh giá các nội dung theo thang điểm 20, cụ thể như sau:

- Nếu tổng quát nội dung câu hỏi: tối đa 2.0 điểm.

- Đề ra nội dung, phương án giải quyết tình huống: tối đa 8.0 điểm.

- Giải quyết nội dung tình huống : tối đa 7.0 điểm.

- Trình bày chặt chẽ, khoa học, logic: tối đa 1,5 điểm.

- Ngôn ngữ diễn đạt rõ phù hợp: tối đa 1,5 điểm.

4. Tổng điểm, thang điểm, hệ số điểm và cách tính điểm

1. Tổng điểm, thang điểm

a) Tổng điểm tối đa: 100 điểm.

b) Thang điểm

Điểm thi giáo án, thi Xử lý tình huống sư phạm và thi giảng bài trên lớp được tính theo thang điểm 20.

- Không đạt: dưới 10 điểm.

- Đạt: từ 10 điểm đến cận 14 điểm.

- Khá: từ 14 điểm đến cận 16 điểm.

- Giỏi: từ 16 điểm đến cận 18 điểm.

- Xuất sắc: từ 18 điểm đến 20 điểm.

2. Hệ số điểm

a) Điểm thi Xử lý tình huống sư phạm và thi giáo án tính hệ số 1.

b) Điểm thi giảng bài trên lớp tính hệ số 3.

3. Cách tính điểm

a) Điểm Hội thi của người dự thi là tổng điểm thi giáo án, thi Xử lý tình huống sư phạm và thi giảng bài trên lớp.



Điều 3. Khen thưởng.

1. Giảng viên đạt danh hiệu “Giảng viên dạy xuất sắc” Ban giám hiệu tặng giấy khen và giấy chứng nhận.

2. Giảng viên đạt danh hiệu “Giảng viên dạy giỏi” Ban giám hiệu tặng giấy chứng nhận.

Điều 4. Kỷ luật.

Giảng viên tham gia hội thi, vi phạm thì xử lý áp dụng tại Điều 34, Quy chế Hội thi giảng viên dạy giỏi các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ban hành kèm theo Quyết định số 9085-QĐ/HVCTQG ngày 11/5/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).

HIỆU TRƯỞNG



Phan Xuân Linh

